

Số: 09/KH-HĐND

Ngã năm, ngày 09 tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giám sát tình hình tổ chức và hoạt động Hội đồng Nhân dân
xã, phường, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở Kế hoạch số 101/KH-HĐND ngày 30/11/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã về giám sát, khảo sát năm 2022; Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã xây dựng kế hoạch giám sát tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 3/2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá đúng thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường trên địa bàn thị xã trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật quy định; làm tham mưu cho Thường trực Thị ủy, Hội đồng nhân dân thị xã. Đồng thời, đánh giá kết quả đạt được, hạn chế tồn tại và nguyên nhân trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Đề xuất, kiến nghị những giải pháp, tháo gỡ khó khăn góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Việc giám sát phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo thiết thực, hiệu quả và có hình thức giám sát phù hợp trong phòng, chống dịch Covid-19.

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường có trách nhiệm thực hiện kế hoạch, chuẩn bị nội dung báo cáo theo đúng nội dung đề cương giám sát và phối hợp, tạo điều kiện để Đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ và kế hoạch đề ra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng giám sát

Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường.

2. Nội dung giám sát

Giám sát tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 3/2022 (Kèm theo đề cương).

3. Thời gian, địa điểm

3.1. Thời gian giám sát

Đoàn làm việc từ ngày **07/3/2022** đến ngày **16/3/2022**, cụ thể như sau:

- Ngày 07/3/2022, giám sát xã Vĩnh Quới;
- Ngày 08/3/2022, giám sát Phường 3;
- Ngày 09/3/2022, giám sát xã Mỹ Bình;
- Ngày 10/3/2022, giám sát xã Mỹ Quới;
- Ngày 11/3/2022, giám sát xã Tân Long;
- Ngày 14/3/2022, giám sát xã Long Bình;
- Ngày 15/3/2022, giám sát Phường 2;
- Ngày 16/3/2022, giám sát Phường 1.

3.2. Địa điểm làm việc

Tại Trụ sở các xã, phường (do Thường trực HĐND xã, phường bố trí).

4. Thành phần và hình thức làm việc với Đoàn giám sát

- Thành phần: Mời Thường trực Đảng ủy, Thường trực và Trưởng, Phó các Ban Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Công chức liên quan.

- Hình thức: Đơn vị được giám sát bố trí phòng làm việc, chuẩn bị báo cáo, mời thành phần tham dự.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, phường có trách nhiệm báo cáo nội dung (theo đề cương gợi ý) gửi về Văn phòng HĐND và UBND thị xã (qua đồng chí Nguyễn Văn Hùng), chậm nhất ngày **25/02/2022**, số lượng 06 bản. Đồng thời chuẩn bị điều kiện cần thiết như: văn bản, tài liệu liên quan nội dung giám sát.

2. Các thành viên Đoàn giám sát tham gia đầy đủ thời gian làm việc; nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến, góp phần hoàn thành nội dung Kế hoạch đề ra.

3. Đề nghị Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại các xã, phường phối hợp, tham gia Đoàn giám sát theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thị ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thị xã;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Thường trực HĐND xã, phường;
- Lưu VT, VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Hòa



NỘI DUNG GỢI Ý BÁO CÁO

Giám sát tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 3/2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 09 /KH-HĐND ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã Ngã Năm)

I. Tình hình Tổ chức

1. Khái quát tình hình tổ chức bộ máy (Bao gồm cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách) xã, phường.

2. Tình hình tổ chức:

Số lượng, cơ cấu tổ chức Thường trực, các Ban HĐND (số đầu nhiệm kỳ, số hiện tại, lý do biến động nếu có).

II. Kết quả hoạt động của Thường trực HĐND

1. Kết quả hoạt động

1.1. Tổ chức kỳ họp:

- Họp liên tịch; số lượng kỳ họp; tiếp xúc cử tri trước, sau kỳ họp;
- Thẩm tra các Ban của HĐND tại kỳ họp (Đánh giá chất lượng, hiệu quả);
- Chất vấn, xem xét trả lời chất vấn;
- Việc trả lời, giải trình của Chủ tịch UBND, của các ngành.

1.2. Tổ chức phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND:

- Số lượng phiên họp thường kỳ; nội dung giải quyết công việc giữa 2 kỳ họp;
- Giải quyết công việc đột xuất, kiến nghị đến UBND xã, phường.
- Những nội dung khác liên quan.

2. Công tác nhân sự của HĐND

- Cơ cấu nhân sự đại biểu HĐND, nhiệm kỳ 2021-2026;
- Số lượng đại biểu HĐND, tỷ lệ nữ, dân tộc (số đầu nhiệm kỳ, số hiện tại, lý do biến động nếu có).
- Công tác bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, phê chuẩn theo thẩm quyền.

3. Các điều kiện đảm bảo hoạt động của HĐND

- Cơ sở, vật chất, trang thiết bị; cán bộ, công chức phục vụ hoạt động HĐND;
- Việc thực hiện Nghị quyết số 59/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chế độ, chính sách đảm bảo hoạt động của đại biểu HĐND các cấp, cụ thể:
 - + Năm 2021: Kinh phí được giao, kết quả chi theo Nghị quyết số 59;
 - + Năm 2022: Kết quả chi đến nay; nội dung cụ thể; số tồn.

III. Đánh giá kết quả hoạt động

- Thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân;
- Đề xuất, kiến nghị.